

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Quay đầu trước mốc 1,800

Thị trường chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Năm khi tiến sát mốc 1,800. Dù mở cửa trong sắc xanh và giữ giá trong phiên sáng, áp lực bán tăng mạnh vào phiên chiều khiến nhiều cổ phiếu quay đầu điều chỉnh. Trái ngược với vai trò nâng đỡ, bộ đôi VIC-VHM lại dẫn dắt đà giảm trong phiên hôm nay, đóng góp gần 15 điểm vào mức giảm chung của VN-Index. Thanh khoản thị trường tăng lên 20 nghìn tỷ đồng, khối ngoại nói rộng biên độ bán ròng cũng đóng góp vào tâm lý chung. VN-Index đóng phiên ở 1,765, tương ứng giảm 27.5 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 27.55 điểm (-1.54%), đóng phiên ở 1,765.63 điểm; HNX-Index giảm 5.11 điểm (-1.77%), đạt 283.34 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 20 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 833 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 573 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu TCB (-170 tỷ đồng), VHM (-160 tỷ đồng), VIC (-126 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là GEX (+117 tỷ đồng), LPB (+98 tỷ đồng) và SSI (+97 tỷ đồng).

GVR (+1.24%), BCM (+3.41%), TCB (+0.63%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VIC (-3.53%), VHM (-2.71%), GAS (-2.63%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

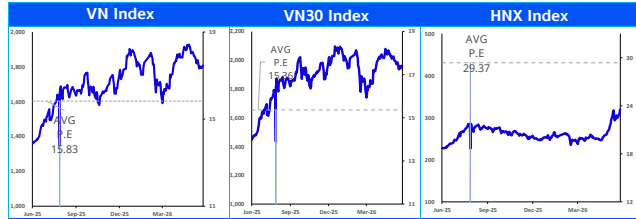
Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực bán gia tăng vào cuối phiên, trong đó nhóm cổ phiếu VIC đóng góp gần một nửa mức giảm của VN-Index. Độ rộng thị trường thu hẹp, khối ngoại quay lại bán ròng, tập trung chủ yếu ở VIC, VHM và TCB. Cuộc họp giữa NHNN và các ngân hàng thương mại tiếp tục củng cố định hướng chính sách kiểm soát mặt bằng lãi suất nhằm hỗ trợ thanh khoản thị trường và tăng trưởng kinh tế. Các ngân hàng không giảm lãi suất cho vay có thể đối mặt với hạn mức tín dụng thấp hơn trong năm 2027. Mặc dù triển vọng lãi suất giảm là tích cực hơn, tâm lý nhà đầu tư vẫn thận trọng khi nhóm cổ phiếu bất động sản tiếp tục điều chỉnh và phần lớn cổ phiếu ngân hàng đóng cửa trong sắc đỏ. Trên đồ thị ngày, VN-Index vẫn vận động trong biên độ ATR, trong khi thanh khoản duy trì quanh mức trung bình, cho thấy áp lực bán nhiều khả năng vẫn đang trong tầm kiểm soát.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index hiện đang giao dịch trong khoảng MA200 và MA50, với dấu hiệu cho thấy lực cầu đang cải thiện. Tuy nhiên, lực cầu vẫn chưa đủ mạnh để tạo ra một nhịp bật phá rõ ràng khỏi vùng tích lũy hiện tại 1,780–1,800 điểm. Một nhịp tăng mạnh với lực cầu đủ lớn giúp chỉ số vượt dứt khoát mốc 1,800 điểm sẽ củng cố quan điểm của chúng tôi rằng xu hướng phục hồi của thị trường vẫn đang được duy trì.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp đủ lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đầu mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó quanh mức 1,580 – 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

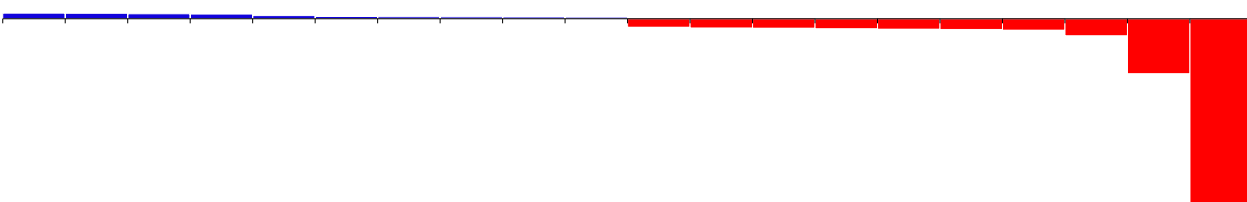
Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,766	-1.5	-1.9	9.6	13.6	2.0	8,591,888
VN30 Index	1,909	-1.4	-1.6	8.9	11.4	2.0	6,448,936
VN Midcap	1,931	-1.1	-3.6	-23.4	12.4	1.2	1,360,667
VN Smallcap	1,260	-0.6	-3.4	-24.1	11.6	0.8	301,699
HNX Index	283	-1.8	-2.9	1.3	18.5	1.6	423,938
UpCom	128	0.4	1.2	17.0	13.4	1.8	649,799

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	% 1R.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.3	2.2	-10.4	1.0	18.3	3.4	155,198
Bảo hiểm	-1.7	7.7	9.9	1.0	14.5	1.7	61,073
Bất động sản	-3.0	-3.4	9.3	1.9	32.9	3.4	2,540,702
CNTT	-2.2	2.3	-26.7	0.7	12.5	2.7	130,747
Dầu khí	-2.7	-1.0	-0.1	1.0	23.3	2.4	62,211
Dịch vụ tài chính	-1.6	-0.2	-3.1	0.8	13.4	1.4	236,913
Tiện ích	-1.9	1.4	1.7	1.1	13.8	2.0	329,491
Du lịch và Giải trí	-1.0	-2.8	-10.5	1.0	17.3	4.8	177,270
Hàng & DV CN	-0.7	1.0	-3.1	0.8	12.5	1.5	163,227
Hàng CN & Gia dụng	0.8	-8.8	-33.1	0.7	7.3	1.1	38,745
Hóa chất	0.5	4.9	8.9	0.9	15.7	1.7	208,528
Ngân hàng	-0.8	-1.9	-1.6	0.9	9.1	1.5	2,563,307
Ô tô và phụ tùng	-0.7	-1.3	-12.3	0.7	3.3	0.8	13,964
Tài nguyên Cơ bản	-1.6	-0.8	-8.5	0.8	13.0	1.3	224,594
Th. phẩm & Đồ uống	0.2	1.1	-5.5	0.9	15.4	2.3	429,396
Truyền thông	-1.2	-4.0	-23.7	0.6	21.0	0.8	2,049
Xây dựng và Vật liệu	-0.5	-1.5	-11.6	0.8	10.7	1.2	127,733
Y tế	0.1	0.9	-10.4	0.9	17.0	1.9	36,151

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.0	0.0	-1.2	1.5	1.7	2.2
USD/JPY	159	0.0	0.6	-1.9	1.0	1.7	8.1
USD/CNY	7	0.0	-0.1	-0.5	-0.7	-3.5	-6.0
KRW/USD	1,423	0.4	0.0	-4.9	-4.4	-1.1	3.2
EUR/USD	1	0.0	0.0	-1.3	1.6	1.9	1.6
USD/VND	26,069	-0.2	-0.7	-0.7	-1.1	-0.9	-0.8
Dầu Thô	82	-1.2	6.5	5.3	-18.5	43.3	31.3
Xăng	313	-0.7	6.6	-1.1	-13.4	83.7	51.3
Khí đốt	3	-0.4	5.8	-3.6	-2.5	-24.3	-1.3
Coal	130	0.2	0.5	0.7	-2.3	20.5	15.9
Vàng	4,367	-0.9	3.0	9.1	-6.9	1.1	30.1
Thép cuộn TQ	3,244	-0.1	0.4	-1.6	-6.8	-0.8	-7.6

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index

																			
GVR	BCM	TCB	SBT	MCH	NTP	MSN	GMD	DGW	HVN	VPL	FPT	VPB	BID	VCK	ACB	HPG	GAS	VHM	VIC
(1.24%)	(3.41%)	(0.63%)	(6.48%)	(0.51%)	(6.15%)	(0.60%)	(4.59%)	(5.24%)	(0.63%)	(-1.79%)	(-2.26%)	(-1.36%)	(-1.02%)	(-4.22%)	(-2.42%)	(-1.81%)	(-2.63%)	(-2.71%)	(-3.53%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

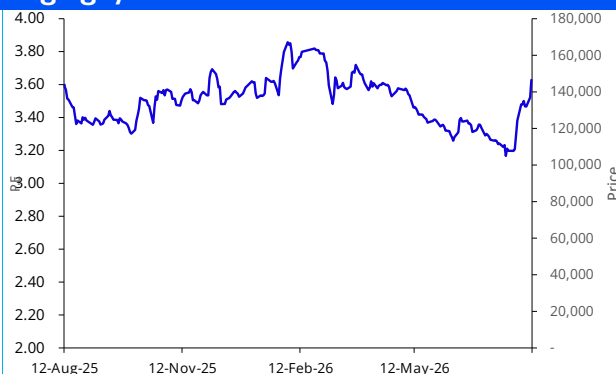
Tin tức nổi bật

- 1. PDR – Bất động sản:** Phát Đạt góp 21,000 tỷ đồng tương đương 35% vốn dự án Lotte Eco Smart City Thu Thiem. Doanh nghiệp đang tái cơ cấu danh mục tài sản và đẩy mạnh chuyển nhượng dự án để đảm bảo nguồn lực thực hiện cam kết này.
- 2. VIC – Bất động sản:** Từ tháng 8 đến cuối năm 2026, Vingroup dự kiến giải ngân 56,132 tỷ đồng và Sun Group giải ngân 3,945 tỷ đồng vào các dự án trọng điểm tại TP.HCM.
- 3. CTD – Xây dựng:** Nửa đầu năm 2026, doanh thu các doanh nghiệp xây dựng tăng mạnh nhưng lợi nhuận phân hóa. Nhiều đơn vị như Cotecons, Vinaconex và Hòa Bình đối mặt áp lực nợ vay lớn cùng chi phí tài chính cao ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.
- 4. NT2 – Tiện ích:** NT2 đang lấy ý kiến cổ đông bổ sung nguồn khí Hải Thạch – Mộc Tinh để đảm bảo nhiên liệu. Trong nửa đầu năm 2026, sản lượng điện của NT2 tăng 56.4% và lợi nhuận sau thuế đạt 583 tỷ đồng, tăng 60.5% cùng kỳ.
- 5. VAB – Ngân hàng:** VietABank sắp phát hành hơn 85.7 triệu cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 10.5%. Đợt phát hành này giúp ngân hàng nâng vốn điều lệ lên gần 9.021 tỷ đồng theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2026.
- 6. VJC – Hàng không:** Việc xuất hiện UAV tại sân bay Tân Sơn Nhất tối 11/8 khiến 73 chuyến bay bị ảnh hưởng trực tiếp. Nhiều chuyến phải bay chờ hoặc chuyển hướng hạ cánh tại sân bay dự bị để bảo đảm an toàn.
- 7. HPG – Nguyên vật liệu:** Hòa Phát đầu tư 2,450 tỷ đồng xây nhà máy luyện cán thép tại Long An với công suất 700,000 tấn/năm. Dự án khởi công tháng 7/2026 và dự kiến vận hành chính thức từ đầu năm 2028.
- 8. DGC – Hoá chất:** Lợi nhuận DGC giảm mạnh do giá lưu huỳnh tăng cao khiến chi phí sản xuất phân bón vượt giá bán. Công ty đã trích lập dự phòng 100 tỷ đồng để xử lý môi trường và rà soát lại toàn bộ hoạt động pháp lý.
- 9. VIX – Dịch vụ tài chính:** Chứng khoán VIX chốt quyền trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu tỷ lệ 20:1 vào ngày 21/8/2026. Công ty dự kiến phát hành hơn 122.51 triệu cổ phiếu để thực hiện đợt chi trả này.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - TCB

TCB – Ngân hàng: Techcombank dẫn đầu ngành với tỷ lệ CASA đạt 35.02% tại ngày 30/6/2026 dù giảm 0.88 điểm %. Trong khi đó, MSB ghi nhận mức giảm mạnh nhất hệ thống với 6.07 điểm %, xuống còn 22.83% so với cuối năm 2025.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần				8/12/2026	8/13/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản				39.2	511	710	510	
2	Công nghệ Thông tin				32.7	270	534	403	
3	Dịch vụ tài chính				29.3	1,352	2,359	1,824	
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp				19.9	877	1,206	1,006	
5	Ngân hàng				13.4	2,945	4,691	4,136	
6	Thực phẩm và đồ uống				12.6	579	946	840	
7	Du lịch và Giải trí				10.9	209	230	208	
8	Bất động sản				8.5	2,740	3,120	2,876	
9	Xây dựng và Vật liệu				6.3	386	390	367	
10	Bán lẻ				4.7	420	469	448	
11	Hóa chất	-1.0				310	384	388	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.0				107	132	136	
13	Ô tô và phụ tùng	-3.5				19	20	21	
14	Y tế	-7.6				25	32	35	
15	Truyền thông	-13.4				2	3	3	
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-16.6				225	226	271	
17	Bảo hiểm	-23.1				28	33	43	

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	31,700	0.6	8.6	-7.3	146	1,079.3	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	13,900	-2.8	1.5	-26.8	52	780.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,800	0.0	3.5	36.2	135	221.2	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,400	-1.1	-2.2	7.9	75	222.9	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	16,300	-1.5	-1.5	-33.1	(68)	17.6	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	53,800	0.0	3.5	28.7	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	13,500	-0.4	0.0	-22.0	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	9,700	-0.9	-0.5	-0.9	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,070	1.4	1.8	-17.0	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	19,500	0.0	1.0	-12.4	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					Top mua ròng			
(170.18)	TCB	GEX	117.54		8/13/2026	2,275.5	2,848.7	-573.3
(159.61)	VHM	LPB	97.86		8/12/2026	1,650.2	1,335.8	314.4
(126.51)	VIC	SSI	97.79		8/11/2026	1,265.6	2,035.0	-769.4
(106.65)	HPG	VIX	77.80		8/10/2026	1,794.6	2,074.5	-279.9
(92.85)	ACB	BSR	47.00		8/7/2026	2,221.6	2,297.7	-76.1
(59.72)	SHB	CTG	45.36		8/6/2026	1,634.0	1,754.0	-119.9
(54.78)	FPT	DGW	31.75		8/5/2026	3,144.0	2,645.8	498.3
(42.13)	MBB	VNM	31.43		8/4/2026	2,766.3	1,875.0	891.3
(41.96)	VCK	HDB	23.93		8/3/2026	3,217.1	2,159.9	1,057.1
(32.79)	STB	PNJ	21.71		7/31/2026	2,462.3	2,773.0	-310.6
Nguồn: Flnpro					7/30/2026	2,878.8	2,200.1	678.7
					7/29/2026	1,944.0	2,026.5	-82.5
					7/28/2026	2,933.7	4,911.8	-1,978.1
					7/27/2026	1,364.6	2,105.8	-741.1
					7/24/2026	1,192.5	2,519.2	-1,326.7
					7/23/2026	2,449.0	2,938.5	-489.4

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,540	-0.5%	-1.3%	-4.3%	249,800	8.7		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,960	-2.1%	-1.2%	1.9%	2,700	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,590	-0.2%	-0.6%	-5.8%	103,600	3.0		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	33,650	0.0%	-3.6%	-12.1%	99,000	3.3		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,520	-0.2%	-1.6%	0.0%	38,000	1.0		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	25,100	-0.6%	1.9%	-1.5%	12,400	0.3		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,560	-1.0%	-1.6%	-5.0%	3,600	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,590	0.0%	1.0%	9.2%	0	n.a		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,140	-1.1%	-1.5%	-4.6%	7,200	0.1		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,320	0.3%	-3.0%	-16.8%	3,500	0.0		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,510	0.0%	-2.5%	-0.3%	0	n.a		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,250	-0.3%	-2.4%	-12.6%	1,800	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,700	0.0%	-8.1%	2.1%	400	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,380	n.a	-3.2%	-13.9%	100	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	-3.8%	-7.3%	-5.6%	100	0.0		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	112,246	(115,221)	12.1	21.1	0.9	2.22	2.0	10.9	61.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	142,465	(8,406)	(8,406)	9.8	25.9	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	514,735	(27,588)	(24,651)	-8.9	27.2	1.0	1.99	1.3	8.0	87.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,060,581	181,719	31,367	-11.7	24.7	0.9	2.63	1.6	8.6	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	661,487	-	-	8.2	21.8	0.8	2.22	1.7	10.2	51.1
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	245,859	4,809	2,238	15.2	24.5	0.7	2.31	2.0	10.9	63.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	586,749	(29,275)	(230,410)	10.8	24.2	1.0	1.88	2.0	11.3	70.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	66,318	-	-	23.5	52.6	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,470,060	2,468	(60,544)	11.3	26.6	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	283,261	-	(21,177)	-21.0	29.6	0.8	1.66	1.2	10.6	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	240,329	(21,616)	(41,213)	-2.6	29.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	217,552	(23,630)	(55,198)	-11.5	26.9	0.9	2.27	1.8	9.8	87.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	2.2	39.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	69,452	n.a	n.a	-12.6	27.2	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-10.5	24.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.